

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÊ CHÂN**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Phường Lê Chân, ngày 23 tháng 9 năm 2026***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026
trên địa bàn phường Lê Chân****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LÊ CHÂN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021
- 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời
trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021 - 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây
dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”;*

*Căn cứ Công văn số 6201/BGDDĐT-GDNNGD TX ngày 14 tháng 9 năm
2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt
đời năm 2026.*

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng
ứng học tập suốt đời năm 2026 trên địa bàn phường Lê Chân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường;
Phòng Văn hóa – Xã hội phường; Thủ trưởng ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn
vị, các tổ dân phố và các cơ sở giáo dục trên địa bàn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các cơ sở giáo dục;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH, TTH.

CHỦ TỊCH**Phạm Văn Tân**

Phường Lê Chân, ngày 23 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026
trên địa bàn phường Lê Chân**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 23/9/2026
của Ủy ban nhân dân phường)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức của các ban, ngành, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; gắn học tập với thực hành, nâng cao năng lực nghề nghiệp, năng suất lao động, chất lượng phục vụ Nhân dân và phát triển bền vững; góp phần triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số quốc gia và phong trào “Bình dân học vụ số”.

b) Tạo điều kiện để người học, người lao động và người dân tiếp cận, thực hành kỹ năng số và sử dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, phù hợp với nhu cầu và điều kiện của từng nhóm đối tượng; tăng cường tiếp cận học liệu mở, nền tảng học tập số, dịch vụ học tập cộng đồng và dịch vụ công trực tuyến, góp phần bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng trong quá trình chuyển đổi số.

c) Huy động, khuyến khích cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội tổ chức các hoạt động học tập thiết thực, đáp ứng nhu cầu của người học, người lao động và người dân; duy trì và nhân rộng các mô hình học tập suốt đời, không gian học tập số và sản phẩm học tập có khả năng ứng dụng trong thực tiễn.

d) Gắn việc tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 (sau đây gọi tắt là Tuần lễ) với triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên “Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO; từng bước hình thành, phát triển và lan tỏa các mô hình, không gian, cơ hội học tập đa dạng, linh hoạt, dễ tiếp cận cho người dân; tăng cường sự tham gia của các cơ sở giáo dục, thiết chế văn hóa, doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng trong thúc đẩy học tập suốt đời.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức Tuần lễ phải thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; kết hợp linh hoạt giữa hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến; không phô

trương, hình thức, không chồng chéo với các hoạt động khác và không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, sản xuất, kinh doanh, công tác chuyên môn.

b) Các hoạt động được lựa chọn trên cơ sở nhu cầu của người học, người lao động và người dân, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nội dung, đối tượng tham gia, sản phẩm và thời gian thực hiện. Ưu tiên các hoạt động, sản phẩm, mô hình có khả năng duy trì, nhân rộng sau Tuần lễ; đánh giá kết quả dựa trên mức độ tham gia, sản phẩm, số người được hưởng lợi và khả năng ứng dụng trong thực tế.

c) Việc ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo phải tuân thủ quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sở hữu trí tuệ và bảo đảm trung thực; chú trọng việc bảo đảm an toàn cho người học, phòng tránh các rủi ro trên không gian mạng trong quá trình ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo; thông tin, nội dung và sản phẩm có sử dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phải được kiểm tra, kiểm chứng và có người chịu trách nhiệm.

d) Khai thác, sử dụng bộ học liệu phổ cập kỹ năng số do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các học liệu, tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt hoặc thẩm định. Trường hợp biên soạn tài liệu, học liệu phục vụ Tuần lễ, đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm về nội dung, tính chính xác, tính sư phạm và nguồn gốc tài liệu; bảo đảm tài liệu được kiểm tra, rà soát trước khi sử dụng. Đồng thời, bảo đảm an toàn cho người tham gia, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và an toàn thực phẩm khi tổ chức các hoạt động tập trung đông người; không huy động người học tham gia các hoạt động không phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe và điều kiện học tập.

II. CHỦ ĐỀ, THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Chủ đề

“Thực học, thực hành, làm chủ công nghệ số và trí tuệ nhân tạo để xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”.

Một số thông điệp, khẩu hiệu tuyên truyền:

- “Thực học, thực hành - Làm chủ công nghệ - Kiến tạo tương lai số”.
- “Tự học suốt đời - Đổi mới tư duy - Làm chủ công nghệ - Thích ứng với kỷ nguyên mới”.
- “Học đi đôi với hành, tri thức gắn với thực tiễn, học tập gắn với cống hiến”.
- “Mỗi người dân một kỹ năng số thiết thực; mỗi cơ quan, đơn vị một sáng kiến học tập”.
- “Mỗi người dân là một công dân học tập, mỗi cơ quan, đơn vị là một đơn vị học tập”.

2. Thời gian, phạm vi và hình thức tổ chức

a) Thời gian

Tuần lễ được tổ chức từ ngày 01 tháng 10 năm 2026 đến hết ngày 07 tháng 10 năm 2026. Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động được tổ chức vào

ngày 01 tháng 10 năm 2026 hoặc gắn với Ngày Khuyến học Việt Nam (02 tháng 10); khuyến khích kết nối, lồng ghép với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia và các sự kiện giáo dục, văn hóa của địa phương.

b) Phạm vi

Tuần lễ được tổ chức trên phạm vi toàn phường, với sự tham gia của các cơ sở giáo dục; thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức, thiết chế khác có liên quan.

c) Hình thức

Các hoạt động được tổ chức bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Khuyến khích tổ chức theo cụm, theo địa bàn dân cư, tại cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, doanh nghiệp và các không gian học tập phù hợp; tăng cường kết nối, chia sẻ học liệu, sản phẩm và kinh nghiệm giữa các cơ quan, đơn vị.

III. NỘI DUNG

Các hoạt động của Tuần lễ được lựa chọn trên cơ sở nhu cầu học tập thực tế của người học, người lao động và người dân, phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị căn cứ dữ liệu, thông tin sẵn có về nhu cầu học tập để lựa chọn nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm và đối tượng tham gia phù hợp; trường hợp cần thiết, tổ chức khảo sát, xác định bổ sung nhu cầu học tập; chú trọng các nhóm ít có cơ hội tiếp cận học tập và công nghệ.

1. Tổ chức lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ

a) Các phòng ban, cơ quan, đơn vị căn cứ điều kiện thực tế tổ chức Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động Tuần lễ với nội dung ngắn gọn, thiết thực; tập trung tuyên truyền chủ đề Tuần lễ, giới thiệu mô hình, sáng kiến, sản phẩm học tập tiêu biểu; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động và người học lựa chọn ít nhất một kỹ năng số thiết thực để học tập, thực hành và ứng dụng trong công việc, học tập hoặc đời sống.

b) Lễ khai mạc hoặc hoạt động phát động bảo đảm sự tham gia phù hợp của người học, nhà giáo, người lao động, người dân và các lực lượng xã hội; ưu tiên giới thiệu, hướng dẫn, trải nghiệm sản phẩm học tập số, học liệu mở, giải pháp ứng dụng công nghệ và mô hình phục vụ cộng đồng.

2. Đối với cơ sở giáo dục

a) Tổ chức các hoạt động khuyến khích tự học, đọc sách, nghiên cứu, trải nghiệm, thực hành và vận dụng kiến thức vào học tập, lao động và đời sống; chú trọng phát triển năng lực tự học, tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác, năng lực số và năng lực sử dụng trí tuệ nhân tạo có trách nhiệm; khai thác hiệu quả thư viện và học liệu số.

b) Rà soát, lựa chọn nội dung giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng theo hướng tăng cường thực hành, trải nghiệm, dự án học tập và giải quyết các vấn đề thực

tiền của địa phương, cơ quan, doanh nghiệp; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng coi trọng năng lực vận dụng, sản phẩm và quá trình học tập, phù hợp với chương trình, cấp học, trình độ đào tạo và quy định hiện hành.

c) Hướng dẫn người học sử dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp với độ tuổi, trình độ và nhu cầu học tập; ưu tiên các hoạt động hướng dẫn, trải nghiệm gắn với nhiệm vụ học tập cụ thể, chú trọng kỹ năng kiểm chứng thông tin, nhận diện nội dung giả mạo, trích dẫn nguồn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và trách nhiệm đối với sản phẩm có sử dụng trí tuệ nhân tạo. Cần trang bị cho người học kỹ năng phòng tránh rủi ro, tự bảo vệ và ứng xử văn minh trên không gian mạng, phương pháp nhận diện tin giả, thông tin chưa kiểm chứng và quy trình thẩm định tính chính xác của thông tin; qua đó nâng cao tư duy phản biện và tinh thần trách nhiệm cá nhân đối với mỗi nội dung tương tác trên không gian mạng. Không yêu cầu người học sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo khi chưa được hướng dẫn về mục đích, giới hạn, rủi ro và trách nhiệm trong sử dụng.

3. Đối với trung tâm học tập cộng đồng

- Tổ chức các lớp, chuyên đề, diễn đàn, hoạt động trải nghiệm về kỹ năng số thiết yếu; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm an toàn, bảo mật trên môi trường mạng; phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; thương mại điện tử; quản lý tài chính cá nhân; ứng dụng công nghệ trong lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống. Hướng dẫn người dân kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, kiểm chứng và khai thác thông tin, học liệu số phục vụ học tập, lao động và đời sống; triển khai xây dựng trung tâm học tập cộng đồng số hoặc mô hình tương đương.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục, thư viện, bảo tàng, doanh nghiệp, tổ chức khuyến học, các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng phù hợp khác tại địa phương hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, các nhóm ít có cơ hội tiếp cận công nghệ.

4. Một số mô hình hoạt động gắn với nhu cầu học tập thực tế của người dân và người lao động

a) Khuyến khích xây dựng và công bố “Bản đồ cơ hội học tập” hoặc danh mục cơ hội học tập trên địa bàn bằng hình thức phù hợp, trong đó giới thiệu, cập nhật địa chỉ, thông tin về trung tâm học tập cộng đồng; thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa; lớp học, chương trình giáo dục, khóa học trực tuyến có nguồn gốc rõ ràng; điểm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến và kỹ năng số; địa chỉ tư vấn học nghề, việc làm; hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm phù hợp với trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm đối tượng khác.

Bản đồ hoặc danh mục cơ hội học tập có thể được công bố bằng mã QR, trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, qua nền tảng số phù hợp hoặc bằng bản tin tại tổ dân phố, trung tâm học tập cộng đồng, thư viện, trường học, nhà văn hóa và địa điểm công cộng phù hợp. Không yêu cầu xây dựng ứng dụng mới nếu có thể sử dụng nền tảng, trang thông tin điện tử và công cụ hiện có. Thông tin công bố phải có nguồn rõ ràng, được kiểm tra, cập nhật định kỳ, để

tiếp cận và không gây nhầm lẫn cho người sử dụng.

b) Khuyến khích tổ chức “Điểm hỗ trợ kỹ năng số và trí tuệ nhân tạo hoặc mô hình hỗ trợ tương tự, trong đó người dân, người lao động, người học và các nhóm đối tượng có nhu cầu được hướng dẫn, thực hành và giải đáp trực tiếp các vấn đề cụ thể. Nội dung hỗ trợ có thể gồm: nhận diện dấu hiệu lừa đảo trong tin nhắn, cuộc gọi, hình ảnh, video và giọng nói; kiểm tra độ tin cậy của thông tin; cài đặt quyền riêng tư và xác thực hai yếu tố; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; sử dụng trí tuệ nhân tạo cho các nhiệm vụ phù hợp; nhận biết dữ liệu cần bảo vệ, không đưa vào công cụ trí tuệ nhân tạo và xử lý một số tình huống thường gặp về an toàn trên môi trường số.

Hoạt động hỗ trợ phải bảo đảm an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư. Người hướng dẫn, tình nguyện viên và đơn vị tổ chức không được yêu cầu hoặc tiếp nhận mật khẩu, mã xác thực, mã PIN, thông tin tài khoản ngân hàng; không thực hiện giao dịch tài chính thay cho người dân; không tự ý sao chụp, lưu giữ hoặc chuyển giao giấy tờ tùy thân, dữ liệu cá nhân và dữ liệu nhạy cảm của người được hỗ trợ; không cài đặt phần mềm, ứng dụng hoặc tiện ích không rõ nguồn gốc.

c) Khuyến khích tổ chức hoạt động trải nghiệm, trò chơi giáo dục hoặc thảo luận tình huống về an toàn trên môi trường số nhằm phát triển năng lực nhận diện rủi ro và lựa chọn cách xử lý an toàn. Tùy điều kiện thực tế, có thể sử dụng thẻ tình huống, phiếu thảo luận, hoạt động theo nhóm hoặc hình thức trực tuyến, với các tình huống phù hợp với từng nhóm đối tượng, như: cuộc gọi giả danh cơ quan chức năng; tin nhắn thông báo trúng thưởng; mã QR giả mạo; yêu cầu chuyển tiền khẩn cấp; hình ảnh, video hoặc giọng nói giả mạo; thư điện tử yêu cầu mở tệp hoặc truy cập đường dẫn lạ; thông tin, khuyến nghị do trí tuệ nhân tạo tạo ra nhưng không có nguồn đáng tin cậy.

Người tham gia được hướng dẫn nhận diện dấu hiệu bất thường, lựa chọn phương án xử lý và giải thích lý do lựa chọn. Nội dung tình huống phải bảo đảm chính xác, không gây hoang mang, không công khai thông tin cá nhân; đồng thời có hướng dẫn cụ thể về cách kiểm tra, từ chối, báo cáo hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ khi gặp rủi ro.

5. Đối với thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa - giáo dục

- Phát huy thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa và các thiết chế văn hóa cơ sở trở thành không gian học tập suốt đời, nơi người dân có thể đọc, học, trải nghiệm, tiếp cận thông tin và chia sẻ tri thức.

- Tổ chức các hoạt động khuyến khích đọc sách, tự học, nghiên cứu và học tập suốt đời; tổ chức giới thiệu sách, trưng bày, triển lãm tài liệu, tọa đàm, giao lưu, hướng dẫn kỹ năng đọc, tìm kiếm và khai thác thông tin phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường cung cấp và giới thiệu tài nguyên thông tin, học liệu số, sách

điện tử, sách nói, cơ sở dữ liệu và các nguồn học liệu mở có nguồn gốc rõ ràng; hướng dẫn người dân khai thác, sử dụng tài nguyên thông tin phục vụ học tập, lao động và đời sống.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại thư viện, không gian đọc, không gian học tập số; khuyến khích hình thành các nhóm đọc sách, câu lạc bộ đọc sách và cộng đồng tự học.

- Phối hợp với cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên và các tổ chức liên quan đưa sách, tài liệu và các hoạt động phục vụ học tập đến các nhóm đối tượng, nhất là trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và người dân ở khu vực còn hạn chế về điều kiện tiếp cận thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động thư viện; hướng dẫn người dân kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, kiểm chứng và khai thác thông tin trên môi trường số; nâng cao năng lực sử dụng tài nguyên thông tin an toàn, có trách nhiệm.

6. Đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và tổ chức có liên quan

Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức hoặc tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động học tập, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng sử dụng công nghệ phù hợp với vị trí việc làm; khuyến khích xây dựng mô hình “đơn vị học tập”, “công dân học tập” và văn hóa chia sẻ tri thức trong công việc.

7. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tăng cường thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau Tuần lễ trên cổng thông tin điện tử, nền tảng số trên hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội và các phương thức phù hợp khác về chủ đề Tuần lễ, ý nghĩa, nội dung hoạt động và kết quả thực hiện; treo băng rôn, khẩu hiệu tại cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và địa điểm công cộng phù hợp. Nội dung thông tin, tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, có hướng dẫn cụ thể; ưu tiên giới thiệu sản phẩm, câu chuyện, gương điển hình và mô hình học tập có hiệu quả, tác động thiết thực.

b) Khuyến khích sử dụng sản phẩm truyền thông số, mã QR, đồ họa thông tin, video ngắn, chương trình phát thanh trên nền tảng số, tọa đàm trực tuyến và học liệu mở; bảo đảm thông tin chính xác, lành mạnh, phù hợp với văn hóa, lứa tuổi và đặc điểm của từng nhóm đối tượng.

IV. KINH PHÍ

a) Kinh phí thực hiện Tuần lễ được bảo đảm từ dự toán ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về nội dung, mức chi Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”; đồng thời được lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan.

b) Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Tuần lễ phải bảo

đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng quy định của pháp luật; không huy động đóng góp bắt buộc của người học, cha mẹ người học và người dân dưới bất kỳ hình thức nào.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, các đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai kế hoạch tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 trên địa bàn phường.

- Chỉ đạo các trường mầm non, trường phổ thông trên địa bàn phường triển khai thực hiện Tuần lễ bằng các hoạt động phù hợp với học sinh, học viên trong nhà trường.

- Tổng hợp kết quả triển khai Tuần lễ trên địa bàn phường, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định.

2. Hội Khuyến học phường

- Tích cực vận động hội viên tham gia học tập nâng cao hiểu biết, kỹ năng; tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Đẩy mạnh thực hiện các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị và công dân học tập; tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân duy trì việc tự học, học tập thường xuyên; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả. Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động vinh danh gương học tập tiêu biểu: học sinh vượt khó, người cao tuổi tích cực học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập...

- Phát động phong trào đọc sách trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; xây dựng tủ sách khuyến học tại địa phương.

- Tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10).

- Vận động, huy động các nguồn lực xã hội hóa để góp phần tạo điều kiện cho học sinh được học tập và tiếp tục học tập thường xuyên; tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Các tổ dân phố

- Tập trung triển khai thực hiện các hoạt động Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2026 bằng các hoạt động thiết thực tại tổ dân phố.

- Tiếp tục thực hiện các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, tại tổ dân phố; tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân duy trì việc tự học, học tập thường xuyên; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả. Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động vinh danh gương học tập tiêu biểu: học sinh

vượt khó, người cao tuổi tích cực học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập...

4. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động, kết nối nguồn lực, hỗ trợ các nhóm có hoàn cảnh khó khăn và lan tỏa các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và đơn vị.

5. Các cơ sở giáo dục và đơn vị có liên quan

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức Tuần lễ theo hướng xác định rõ mục tiêu, nội dung, sản phẩm, người phụ trách, nguồn lực và thời gian thực hiện; tổ chức thực hiện hoạt động bảo đảm an toàn, thiết thực, phù hợp với người học, người dân và điều kiện của đơn vị.

b) Sau khi kết thúc Tuần lễ, tiếp tục duy trì các hoạt động học tập, mô hình và sản phẩm phù hợp đã hình thành; đánh giá kết quả, hiệu quả và khả năng duy trì, nhân rộng.

6. Công tác thông tin, báo cáo

a) Các đơn vị, các cơ sở giáo dục gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân phường **trước ngày 08 tháng 10 năm 2026** để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Báo cáo được lập theo Biểu mẫu kèm theo Công văn số 6201/BGDĐT-GDNNGDTX ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, tập trung phản ánh kết quả tổ chức thực hiện và công tác chỉ đạo, hướng dẫn; các hoạt động đã tổ chức; kết quả xác định và đáp ứng nhu cầu học tập; số người tham gia và số người được hưởng lợi; sản phẩm, mô hình, học liệu được hình thành hoặc đưa vào sử dụng; kết quả thông tin, tuyên truyền; kinh phí thực hiện; khó khăn, hạn chế; đề xuất, kiến nghị.

c) Gửi kèm theo Báo cáo đường dẫn hoặc mã QR đến các hình ảnh, video, tin bài, học liệu, sản phẩm và tài liệu minh chứng phù hợp; ưu tiên minh chứng về sản phẩm, mô hình có khả năng duy trì, nhân rộng và tạo tác động thiết thực sau Tuần lễ.

Các ban, ngành, đoàn thể, tổ dân phố, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.